

BỘ TƯ PHÁP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2583/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” cho các tập thể,
cá nhân thuộc khối Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 11/2023/TT-BTP ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Tư pháp;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen cho 34 tập thể và 126 cá nhân thuộc khối Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (có tên trong danh sách kèm theo) đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua theo chuyên đề “Kỷ cương, trách nhiệm, sáng tạo, bứt phá, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Tiền thưởng cho các tập thể, cá nhân thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

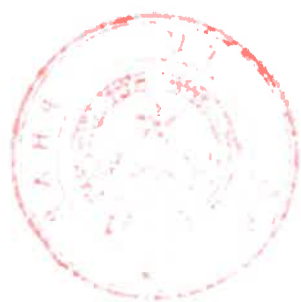
Điều 3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính Bộ Tư pháp, Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tập thể, cá nhân có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Công TTĐT Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, TCCB.



Nguyễn Hải Ninh





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
TẬP THỂ, CÁ NHÂN KHỎI SỞ TƯ PHÁP
CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG ĐƯỢC TẶNG
“BẰNG KHEN CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP”
(Kèm theo Quyết định số: 2583/QĐ-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

CỤM THI ĐUA CÁC THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG
THÀNH PHỐ CẦN THƠ (02)

Cá nhân

1. Ông Lê Việt Sĩ, Giám đốc Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
2. Bà Nguyễn Thị Phương Thu, Trưởng phòng Phòng Xây dựng, Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và Hành chính, Bộ trợ tư pháp, Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ.

THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG (03)

Tập thể

3. Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;

Cá nhân

4. Bà Ngô Thị Minh Nguyệt, Phó Chánh Văn phòng, Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
5. Bà Nguyễn Thị Thu Huyền, Trưởng phòng Phòng Phổ biến, quản lý xử lý và theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng.

THÀNH PHỐ HÀ NỘI (02)

Cá nhân

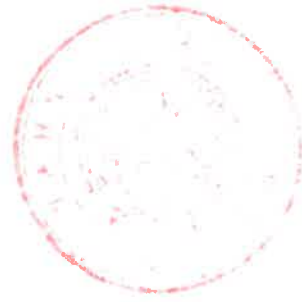
6. Ông Ngô Anh Tuấn, Thành ủy viên, Giám đốc Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
7. Bà Hoàng Thu Lê, Chuyên viên chính, Văn phòng Sở Tư pháp thành phố Hà Nội.

THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG (02)

Cá nhân

8. Bà Phạm Thị Nhung, Trưởng phòng Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
9. Bà Mai Thị Hạnh, Phó Chánh Văn phòng, Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng.

κ

**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (03)****Tập thể**

10. Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;

Cá nhân

11. Bà Nguyễn Thị Kim Liên, Trưởng phòng Phòng Công tác thi hành pháp luật và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
12. Bà Trần Thu Nguyên Hà, Chuyên viên Phòng Tổ chức, Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh.

**CỤM THI ĐUA CÁC TỈNH MIỀN NÚI BIÊN GIỚI PHÍA BẮC
TỈNH CAO BẰNG (03)****Tập thể**

13. Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;

Cá nhân

14. Ông Mạc Hải Đường, Chuyên viên Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
15. Bà Hà Thị Hạnh, Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng.

TỈNH ĐIỆN BIÊN (03)**Tập thể**

16. Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;

Cá nhân

17. Bà Giàng Thị Nhung, Trưởng Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 4 huyện Nậm Pồ, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
18. Bà Trịnh Thị Thùy Ninh, Chuyên viên Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên.

TỈNH HÀ GIANG (02)**Cá nhân**

19. Bà Hoàng Diệu Thúy, Trưởng phòng Phòng Xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
20. Bà Trần Thị Thảo, Kế toán Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang.

TỈNH LAI CHÂU (02)**Cá nhân**

21. Ông Nguyễn Đăng Tuấn, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
22. Ông Nguyễn Công Hường, Phó Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu.

κ

TỈNH LÀO CAI (03)**Tập thể**

23. Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;

Cá nhân

24. Ông Trần Xuân Hưng, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
25. Bà Nguyễn Thị Phương Thúy, Phó Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai.

TỈNH LẠNG SƠN (02)**Cá nhân**

26. Ông Vũ Quang Hưng, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
27. Bà Hoàng Thị Bích, Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn.

TỈNH SƠN LA (03)**Tập thể**

28. Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;

Cá nhân

29. Bà Lê Thị Minh Giang, Phó Trưởng phòng Phòng Hành chính tư pháp và Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
30. Bà Nguyễn Thị Diệu, Văn thư viên Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Sơn La.

CỤM THI ĐUA TRUNG DU MIỀN NÚI PHÍA BẮC**TỈNH BẮC GIANG (02)****Tập thể**

31. Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;

Cá nhân

32. Bà Nguyễn Thị Loan, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
33. Bà Nguyễn Thị Như, Chuyên viên Phòng hành chính và Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang.

TỈNH BẮC KẠN (02)**Cá nhân**

34. Ông Nguyễn Đức Thiêm, Chánh Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
35. Bà Triệu Thanh Hoa, Trưởng phòng Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn.

TỈNH HÒA BÌNH (02)**Cá nhân**

36. Bà Hoàng Thị Thu Hà, Phó Chánh Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
37. Bà Nguyễn Thu Hiền, Chuyên viên Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình.

n

TỈNH PHÚ THỌ (03)**Tập thể**

38. Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;

Cá nhân

39. Ông Nguyễn Kiên Cường, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
40. Ông Hoàng Quang Hiếu, Chuyên viên Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ.

TỈNH THÁI NGUYÊN (02)**Cá nhân**

41. Bà Lê Thị Thuận, Phó Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
42. Bà Đào Thu Thủy, Phó Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên.

TỈNH TUYÊN QUANG (03)**Tập thể**

43. Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;

Cá nhân

44. Ông Ninh Văn Thành, Trưởng phòng Phòng Công chứng số 1, Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
45. Bà Nguyễn Phương Thúy, Chuyên viên Phòng Bỏ trợ và Hành chính tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang.

TỈNH YÊN BÁI (03)**Tập thể**

46. Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;

Cá nhân

47. Ông Đinh Gia Huê, Phó Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý, Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
48. Bà Vũ Thị Khánh Huyền, Chuyên viên Phòng hành chính tư pháp và bỏ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái.

CỤM THI ĐUA ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ**TỈNH NAM ĐỊNH (03)****Tập thể**

49. Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;

Cá nhân

50. Bà Phan Thanh Huyền, Trưởng phòng Phòng Công chứng số 1, Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
51. Ông Phạm Văn Thoại, Chuyên viên Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Nam Định.



TỈNH HƯNG YÊN (03)**Tập thể**

52. Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên;

Cá nhân

53. Bà Dương Thị Kim Hồng, Phó Chánh Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên;
 54. Bà Đỗ Thị Hải, Phó Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên;

TỈNH BẮC NINH (03)**Tập thể**

55. Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;

Cá nhân

56. Ông Lê Đăng Việt, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
 57. Ông Cao Văn Tài, Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và Theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh.

TỈNH HẢI DƯƠNG (03)**Tập thể**

58. Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;

Cá nhân

59. Bà Phạm Thị Mai Trang, Phó Trưởng phòng Phòng Công chứng số 1 tỉnh Hải Dương;
 60. Bà Bùi Thị Thúy, Chuyên viên Phòng hành chính và Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.

TỈNH QUẢNG NINH (02)**Cá nhân**

61. Ông Hứa Quang Việt, Trưởng phòng Phòng Hành chính tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
 62. Bà Nguyễn Thị Dung, Phó Trưởng phòng Phòng Văn bản và Theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.

TỈNH VĨNH PHÚC (02)**Cá nhân**

63. Ông Vũ Giang Hậu, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
 64. Bà Lê Ngọc Huyền, Chuyên viên Phòng Phổ biến giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc.

TỈNH HÀ NAM (02)**Cá nhân**

65. Ông Vũ Minh Hậu, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;

re

66. Ông Ngô Đức Mậu, Trưởng phòng Phòng Hành chính, Bộ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam.

TỈNH THÁI BÌNH (02)

Cá nhân

67. Bà Nguyễn Thị Phương Lan, Phó Chánh Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
68. Ông Nguyễn Anh Sơn, Đấu giá viên Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Bình.

TỈNH NINH BÌNH (03)

Tập thể

69. Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;

Cá nhân

70. Bà Nguyễn Thị Lan, Kế toán Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
71. Bà Đinh Thị Nam, Chuyên viên Phòng Văn bản Quản lý và xử lý vi phạm hành chính, Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình.

CỤM THI ĐUA BẮC TRUNG BỘ

TỈNH HÀ TĨNH (03)

Tập thể

72. Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;

Cá nhân

73. Ông Nguyễn Việt Dũng, Phó Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
74. Bà Thiều Thị Chiên, Phó Trưởng phòng Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh.

TỈNH NGHỆ AN (02)

Cá nhân

75. Bà Hoàng Thị Thu Trang, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
76. Bà Trần Thị Hồng Thúy, Phó Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An.

TỈNH THANH HÓA (03)

Tập thể

77. Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;

Cá nhân

78. Bà Ngô Thị Hiền, Trưởng phòng Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản, Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
79. Ông Phạm Thanh Sơn, Chuyên viên Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa.

K

TỈNH QUẢNG BÌNH (02)**Cá nhân**

- 80. Bà Võ Thị Diệu Hương, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- 81. Bà Đỗ Thị Ngọc Thúy, Chuyên viên Phòng Xây dựng, Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và Theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình.

TỈNH QUẢNG NGÃI (02)**Cá nhân**

- 82. Ông Tôn Long Hiếu, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- 83. Bà Đặng Thị Quỳnh Anh, Chuyên viên Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi.

TỈNH THỪA THIÊN HUẾ (03)**Tập thể**

- 84. Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;

Cá nhân

- 85. Bà Phan Thị Thùy Dương, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- 86. Bà Trần Thùy Trang, Chuyên viên Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế.

TỈNH QUẢNG NAM (02)**Cá nhân**

- 87. Bà Trương Thị Hạ, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- 88. Bà Lê Thị Nga, Phó Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam.

TỈNH QUẢNG TRỊ (03)**Tập thể**

- 89. Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;

Cá nhân

- 90. Bà Hoàng Thị Trang, Phó Trưởng phòng Phòng Hành chính tư pháp và Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- 91. Bà Võ Thu Duyên, Chuyên viên Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị.

CỤM THI ĐUA NAM TRUNG BỘ VÀ TÂY NGUYÊN**BÌNH ĐỊNH (03)****Tập thể**

- 92. Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;

Cá nhân

- 93. Bà Châu Thị Hương Lan, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- 94. Ông Phạm Dân, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Bình Định.

GIA LAI (02)**Cá nhân**

- 95. Bà Vũ Thị Ngân, Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ 1, Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- 96. Bà Đào Thị Kim Hưng, Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ 3, Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai.

LÂM ĐỒNG (02)**Cá nhân**

- 97. Ông Nguyễn Quang Tuyên, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- 98. Bà Lê Thị Yến Loan, Chuyên viên Phòng Tổng hợp, Phổ biến và giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng.

KHÁNH HÒA (03)**Tập thể**

- 99. Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;

Cá nhân

- 100. Bà Hoàng Thị Mỹ Hạnh, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- 101. Ông Đào Đức Thắng, Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ 2, Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa.

TỈNH ĐẮK NÔNG (03)**Tập thể**

- 102. Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;

Cá nhân

- 103. Ông Dương Tín Hòa, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- 104. Ông Phạm Văn Hùng, Trưởng phòng Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và Theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông.

KON TUM (02)**Cá nhân**

- 105. Ông Vương Văn Tuyên, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- 106. Ông Nguyễn Xuân Viễn, Phó Trưởng phòng Phòng Xây dựng, kiểm tra và Phổ biến pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum.

h

PHÚ YÊN (02)**Cá nhân**

- 107. Bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh, Trưởng phòng Phòng Hành chính, Bộ trợ tư pháp và Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- 108. Ông Phạm Chí Công, Chánh Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên.

TỈNH ĐẮK LẮK (02)**Cá nhân**

- 109. Ông Đỗ Đức Hà, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- 110. Bà Phùng Thị Hải Tâm, Trưởng phòng Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk.

CỤM THI ĐUA ĐÔNG NAM BỘ**TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU (02)****Cá nhân**

- 111. Ông Ngô Diệp Lai, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- 112. Bà Phan Thị Hiền, Phó Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

TỈNH BÌNH DƯƠNG (02)**Tập thể**

- 113. Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;

Cá nhân

- 114. Bà Ngô Thùy Trang, Chánh Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- 115. Ông Lý Thanh Thoại, Trưởng phòng Phòng Công chứng số 1 tỉnh Bình Dương.

TỈNH BÌNH PHƯỚC (02)**Cá nhân**

- 116. Bà Hoàng Thị Hà, Trưởng phòng Phòng Hành chính - Tổng hợp, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước;
- 117. Bà Bùi Thị Minh Thư, Chuyên viên Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.

TỈNH BÌNH THUẬN (03)**Tập thể**

- 118. Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;

Cá nhân

- 119. Ông Đặng Văn Đào, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- 120. Ông Nguyễn Văn Hải, Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ 3, Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận.

 K

TỈNH ĐỒNG NAI (03)**Tập thể**

121. Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;

Cá nhân

122. Bà Nguyễn Thị Phúc, Chuyên viên Phòng xây dựng và Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
123. Bà Phạm Thị Bình, Chuyên viên Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai.

TỈNH NINH THUẬN (02)**Cá nhân**

124. Ông Trần Văn Hiếu, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
125. Bà Nguyễn Thị Thủy, Kế toán, Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận.

TỈNH TÂY NINH (03)**Tập thể**

126. Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;

Cá nhân

127. Ông Nguyễn Chí Thiện, Phó Trưởng phòng Phòng Công chứng số 3, Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
128. Bà Hoàng Thị Lan, Chuyên viên Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh.

CỤM THI ĐUA BẮC SÔNG HẬU**TỈNH AN GIANG (02)****Cá nhân**

129. Ông Trịnh Tuấn Ngọc, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
130. Bà Bùi Thị Phương Thảo, Chuyên viên Phòng Xây dựng, Kiểm tra và Theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh An Giang.

TỈNH BẾN TRE (03)**Tập thể**

131. Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;

Cá nhân

132. Ông Lê Thanh Bằng, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
133. Bà Nguyễn Thị Kim Xuân, Chuyên viên Phòng Hành chính tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre.

TỈNH TIỀN GIANG (03)**Tập thể**

134. Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;

κ

Cá nhân

135. Bà Nguyễn Thị Đăng, Chuyên viên Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
136. Bà Phạm Thị Ngọc Diễm, Chuyên viên Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang.

TỈNH LONG AN (02)**Cá nhân**

137. Bà Phan Thị Mỹ Dung, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Long An;
138. Ông Nguyễn Phú Huỳnh, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Long An.

TỈNH VĨNH LONG (03)**Tập thể**

139. Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;

Cá nhân

140. Ông Trương Văn Tùng, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
141. Bà Nguyễn Kiều Ngân, Kế toán trưởng, Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long.

TỈNH ĐỒNG THÁP (03)**Tập thể**

142. Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;

Cá nhân

143. Ông Nguyễn Thanh Tâm, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
144. Bà Võ Thị Mỹ Trinh, Phó Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Tháp.

CỤM THI ĐUA NAM SÔNG HẬU**TỈNH HẬU GIANG (03)****Tập thể**

145. Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;

Cá nhân

146. Bà Trần Phượng Quyên, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
147. Bà Ngô Ngọc Đăng, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang.

TỈNH BẠC LIÊU (03)**Tập thể**

148. Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;

Cá nhân

149. Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh, Trưởng phòng Phòng Hành chính và Bỏ

trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;

150. Bà Phan Phương Thảo, Trưởng phòng Phòng Xây dựng, Kiểm tra và Theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu.

TỈNH KIÊN GIANG (03)

Tập thể

151. Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;

Cá nhân

152. Ông Trần Minh Chiến, Trưởng phòng Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
153. Ông Trần Duy Khoa, Phó Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang.

TỈNH CÀ MAU (02)

Cá nhân

154. Ông Võ Thanh Tòng, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
155. Bà Đoàn Thúy Hằng, Chuyên viên Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;

TỈNH TRÀ VINH (03)

Tập thể

156. Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;

Cá nhân

157. Ông Trần Văn Dài, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
158. Bà Đoàn Ngọc Hiếu, Kế toán trưởng Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh.

TỈNH SÓC TRĂNG (02)

Cá nhân

159. Ông Hồ Minh Hải, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
160. Bà Nguyễn Thị Thanh Loan, Phó Trưởng phòng Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng.

Tổng số: 34 tập thể và 126 cá nhân./.

κ